

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN CƠ THÔNG NHẤT

Số: /BC-ĐCTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO**

**Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2019,  
phương hướng kế hoạch năm 2020 của Ban điều hành**

**Phần I**

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

- Công ty cổ phần Điện Cơ Thông Nhất chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2015. Đến 30/3/2018, công ty đã hoàn thành việc thoái hết phần vốn nhà nước tại công ty và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 vào tháng 5/2018.

- Sau khi Nhà nước thoái vốn và Nghị quyết thông qua của Đại hội đồng cổ đông, Công ty có sự thay đổi Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Với mục tiêu ổn định sản xuất và phát triển kinh doanh, duy trì thu nhập để ổn định tâm lý cho người lao động, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tập trung vào tái cấu trúc công ty, kiện toàn bộ máy lãnh đạo công ty, xây dựng các quy định nội bộ phục vụ hoạt động sản xuất;

- Đến nay công ty vẫn tiếp tục duy trì ngành nghề sản xuất kinh doanh các loại quạt điện, động cơ điện, đồ điện gia dụng.

- Sản phẩm quạt điện của công ty có sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường kể cả sản phẩm được sản xuất trong nước và nhập khẩu. Tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu và sức mua của người tiêu dùng giảm.

**II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2019**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2019**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So với cùng kỳ 2018 (%)	So với KH năm 2019 (%)
1	Doanh thu ( <i>không kể VAT</i> )	Tỷ đồng	1.030,65	1.065,76	116,6%	103,4%
2	Số lượng sản phẩm sản xuất	chiếc	2.452.800	2.763.377	108,3%	112,7%
3	Số lượng sản phẩm tiêu thụ	chiếc	2.537.400	2.584.007	110,8%	101,8%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	86,00	87,56	80,3%	101,8%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	68,8	69,76	83,8%	101,4%
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	theo quy định	66,32	181,8%	-
7	Lao động bình quân có mặt	Người	1.082	1.051	101,3%	97,1%
8	Tiền lương bình quân 1 người/tháng	Tr. đồng	9,578	10,413	111,1%	108,7%

Năm 2019 Công ty cơ bản đã hoàn thành được các chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, chi tiết như sau:

- Về sản lượng sản xuất: Năm 2019 công ty sản xuất được ~2,77 triệu sản phẩm hoàn thành vượt mức kế hoạch 12,7% và tăng 8,3% so với năm 2018
- Về sản lượng tiêu thụ: Năm 2019 công ty tiêu thụ được ~2,59 triệu sản phẩm hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra 1,8% và tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2018
- Về kết quả kinh doanh: Năm 2019 tổng doanh thu đạt 1.065,76 tỷ đồng đạt 103,4% so với kế hoạch và tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2018

Năm 2019 công ty ghi nhận mức lợi nhuận sau thuế đạt: 69,76 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch đạt ra 1,4%.

## 2. Về kết quả trên các lĩnh vực:

### 2.1. Về tiêu thụ sản phẩm:

Đã triển khai khá tốt phương án tiêu thụ sản phẩm, gắn kết quả bán hàng với thu nhập của nhân viên phòng Tiêu thụ. Trong năm đã tiêu thụ được 2.584.007 chiếc quạt, so với cùng kỳ 2018 đạt 110,8%. Tổng doanh thu (*không kể VAT*): 1.065,76 tỷ đồng so với cùng kỳ 2018 đạt 116,6%. Sản phẩm của công ty đã có mặt trên thị trường hầu hết các tỉnh Miền Bắc, một số tỉnh Miền Trung và Miền Nam. Thị phần tiêu thụ quạt điện của công ty ngày càng được mở rộng, uy tín sản phẩm ngày càng được nâng cao.

### 2.2. Công tác kỹ thuật, chất lượng sản phẩm

- Về sản phẩm mới: Đã hoàn thiện thiết kế sản phẩm quạt trần 5 cánh vật liệu tre.
- Các sản phẩm của công ty đều được Quatest1 kiểm tra chứng nhận đạt yêu cầu và được đăng ký công bố theo quy định pháp luật.
- Duy trì thực hiện và cải tiến thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Duy trì, bảo đảm quy chuẩn quốc gia về an toàn đối với thiết bị điện và điện tử theo QCVN4:2009/BKHCN.
- Thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật của Nhà nước về Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa, các sản phẩm của công ty trên nhãn hàng hóa thể hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của Chính phủ. Sản phẩm quạt điện, của Công ty có nhãn hiệu “Vinawind”; “Điện Cơ Thông Nhất”; biểu tượng ba cánh quạt, được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa đúng quy định của Luật sở hữu trí tuệ.
- Phối hợp với Phòng KHVT, Phòng Tài vụ ban hành bộ qui tắc mã, bộ mã chi tiết, bán thành phẩm Thông nhất tạo thuận lợi cho công tác quản lý vật tư, bán thành phẩm

### 2.3. Công tác kế hoạch - Vật tư:

- Trong năm đã sản xuất 2.763.377 chiếc quạt các loại, so kế hoạch đạt 112,7%, so cùng kỳ đạt 108,3%. Trong chỉ đạo điều hành sản xuất, về cơ bản bảo đảm đồng bộ, đúng tiến độ đề ra đáp ứng được thị trường yêu cầu về tiêu thụ.

- Việc cung cấp vật tư, linh kiện bảo đảm kịp thời, dự trữ hợp lý. Các loại vật tư, linh kiện đều thực hiện chào giá, chọn nhà cung cấp đáp ứng được chất lượng, giá cả hợp lý tại từng thời điểm mua.

#### **2.4. Công tác sửa chữa, kiến thiết cơ bản, an toàn lao động, vệ sinh môi trường:**

##### **- Công tác chế tạo, sửa chữa khuôn gá**

+ Chế tạo, nhập kho 55 bộ khuôn gá mới và hàng trăm chi tiết dự phòng.

+ Sửa chữa, bảo dưỡng 800 lượt khuôn gá các loại.

##### **- Công tác lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị**

+ Sửa chữa lớn, bảo dưỡng 40 lượt thiết bị như: máy ép nhựa, máy cắt dây, máy xung điện cực, máy làm lạnh....

+ Sửa chữa đột xuất máy móc thiết bị về cơ bản đáp ứng phục vụ kịp thời cho sản xuất.

##### **- Công tác An toàn vệ sinh lao động**

+ Lập kế hoạch AT-VSLĐ năm 2019 và triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch đã đề ra.

+ Kiểm định kỹ thuật an toàn cho toàn bộ thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ; Kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo; Đo điện trở đất cho 100% thiết bị; Đo tiếp địa chống sét nhà xưởng. Tổng chi phí : 39.331.000 đồng.

+ Lắp đặt bổ sung hệ thống đèn chiếu sáng chung cho PX Lắp ráp 2.

+ Lắp đặt hệ thống quạt thông gió nhà xưởng tại PX TBCN và Bộ phận ép nhựa PX Sơn.

+ Trang bị quần áo BHLĐ và phương tiện bảo vệ cá nhân cho công nhân.

##### **- Công tác bảo vệ môi trường**

+ Vận chuyển 217 tấn rác thải sinh hoạt.

+ Thu gom, vận chuyển xử lý 6.855 kg chất thải công nghiệp nguy hại.

+ Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 4 lần tại 2 cơ sở theo quy định.

+ Thực hiện đầy đủ các báo cáo theo quy định về công tác chấp hành pháp luật Bảo vệ môi trường và Tài nguyên nước.

#### **2.5. Công tác tài chính:**

- Luôn đảm bảo cân đối nguồn vốn cho sản xuất - kinh doanh. Thường xuyên rà soát giá thành làm cơ sở xây dựng giá bán kịp thời theo sự biến động của thị trường.

- Công tác hạch toán, kế toán thực hiện nghiêm túc theo chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ công ty và quy chế quản lý tài chính công ty.

- Nộp ngân sách bảo đảm đúng thời gian theo quy định.

#### **2.6. Công tác tổ chức:**

Lao động có mặt trong danh sách đến hết ngày 31/12/2019 là 1.125 người (ban điều hành và Trưởng BKS: 6 người, người lao động: 1.119 người). Thực hiện theo quy định của Luật lao động, Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Trong năm đã giải quyết nghỉ hưu theo chế độ 14 người; Giải quyết thôi việc 109 người; sa thải 02 trường hợp vi phạm kỷ luật lao động; Tuyển mới 227 lao động và điều động 32 lao động chuyển đổi nghề phù hợp với tình hình thực tế sản xuất.

Quyết toán quỹ lương 2019 và xây dựng quỹ lương 2020 của Ban điều hành và trưởng ban kiểm soát, Người lao động.

### **2.7. Công tác bảo vệ, tự vệ:**

Thực hiện tốt chế độ tuần tra canh gác 24h/24h bảo đảm an toàn cho người và tài sản, giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong công ty. Công tác giám sát xuất nhập vật tư linh kiện, hàng hóa thực hiện tốt. Công tác phòng chống lụt bão, cháy nổ thường xuyên kiểm tra, chủ động phòng ngừa. Công tác huấn luyện quân sự, dự bị động viên, tự vệ, tuyển quân đúng yêu cầu kế hoạch của quận đội.

### **2.8. Công tác đời sống, xã hội:**

- Công ty lo đủ việc làm thường xuyên và ổn định cho 100% người lao động có tên trong danh sách, với tiền lương bình quân: 10.413.156đ/người/tháng, đạt 108,7% so với kế hoạch và đạt 111,15% so với cùng kỳ năm 2018. Công ty đã thực hiện tốt chính sách đối với người lao động; 100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN với tổng số tiền: 19,417 tỷ đồng; Bảo hiểm rủi ro 24/24h với số tiền 153,33 triệu đồng; Trích nộp phí Công đoàn (2%) theo đúng quy định của Nhà nước.

- Làm thủ tục và được BHXH chi trả các chế độ đối với người lao động cụ thể: 50 lượt người lao động hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản với số tiền: 113.745.000 đồng; 1.182 lượt người nghỉ ốm đau, con ốm với tổng số tiền 673.744.016 đồng; 62 lao động nữ nghỉ thai sản và 71 lao động nam nghỉ hưởng chế độ khi vợ sinh con, với tổng số tiền 1,167 tỷ đồng.

- Tổ chức cho 350 người lao động đi nghỉ mát tại Cát Bà - Hải Phòng, với số tiền 1,068 tỷ đồng; Ủng hộ hoạt động từ thiện vì người nghèo, quỹ đèn ợn đáp nghĩa, quỹ bảo trợ trẻ em..., với tổng số tiền 137 triệu đồng.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2020**

### **VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN**

#### **I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

##### **1. Thuận lợi:**

- Sản phẩm của công ty bảo đảm chất lượng tốt, có uy tín trên thị trường.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động đoàn kết, thống nhất trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ.
- Hệ thống quản lý công ty được xây dựng chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc.
- Đời sống việc làm của người lao động ổn định, thu nhập khá, người lao động yên tâm sản xuất công tác.

## 2. Khó khăn:

- Do ảnh hưởng kinh tế thế giới và các hiệp định Quốc tế ký kết với Việt Nam có hiệu lực trong thời gian tới nên việc cạnh tranh với các hãng sản xuất - kinh doanh trong và ngoài nước ngày càng khốc liệt hơn.

- Đại dịch Covid-19 đang diễn biến vô cùng phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế của thế giới dẫn đến việc sản xuất kinh doanh năm 2020 sẽ gặp khó khăn hơn so với các năm trước.

- Giá cả vật tư linh kiện biến động bất thường, không lường trước được. Chê độ lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định tăng 5,74% so với năm 2019, thực hiện từ ngày 01/01/2020; các loại phí BHXH, BHYT, BHTN, phí công đoàn tăng.v.v... làm chi phí sản xuất tăng, ảnh hưởng đến giá thành và hiệu quả kinh tế của công ty.

- Tốc độ tăng trưởng của công ty tăng liên tục trong nhiều năm; việc sử dụng thiết bị đã hết công suất nhưng chưa có điều kiện để bổ sung để tăng năng lực sản xuất nên việc tăng trưởng trong thời gian tới gặp nhiều khó khăn.

- CBNV không thấy hết sự cạnh tranh khốc liệt của cơ chế thị trường. Tinh thần trách nhiệm và ý thức của một số CBCNV chưa cao, gây lãng phí trong sản xuất.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT-KINH DOANH NĂM 2020 VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

### 1. Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2020:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	So với TH 2019 (%)
1.	Số lượng sản phẩm sản xuất	cái	2.839.200	102,74%
2.	Số lượng sản phẩm tiêu thụ	cái	2.725.415	105,50%
3.	Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	1.109	105,0%
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	98,71	112,7%
5.	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	Theo quy định của Nhà nước	
6.	Tiền lương bình quân 1 người 1 tháng	Tr. đồng	10,545	101,27%

### 2. Các giải pháp chủ yếu để thực hiện

#### 2.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

- Thường xuyên có biện pháp giáo dục người lao động, làm cho người lao động hiểu rõ tình hình khó khăn trong sản xuất - kinh doanh năm 2020, từ đó người lao động tích cực hơn trong hoạt động sản xuất, công tác, tự giác tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện tuyên truyền giáo dục pháp luật và phổ biến cho người lao động hiểu rõ Quy chế Dân chủ, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động của công ty để làm cho người lao động có ý thức trách nhiệm sống, làm việc theo pháp luật, ý thức chấp hành nội quy và các quy định của công ty.

- Tuyên truyền và vận động người lao động thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

## **2.2. Đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm**

- Rà soát bố trí nhân lực cho phù hợp.
- Xây dựng ban hành quy chế trả lương cho đội ngũ làm công tác tiêu thụ sản phẩm gắn với doanh số bán hàng. Khuyến khích nhân viên có doanh số bán hàng cao, phát huy tính chủ động, sáng tạo để đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm.
- Chủ động nắm bắt thị trường, có cơ chế giá linh hoạt, phù hợp với từng thời kỳ, đối với mỗi vùng miền, nhằm tăng thị phần, chiếm lĩnh và mở rộng thị trường, đẩy mạnh doanh số bán ra và quay vòng vốn nhanh.
  - Tổ chức tốt dịch vụ sau bán hàng, thỏa mãn yêu cầu của khách hàng.
  - Tăng cường hoạt động marketing, quảng cáo bán hàng nhằm xâm nhập thị trường mới:
    - + Thi công biển hiệu cho nhà phân phối và khách hàng; Mở mới trung tâm bán hàng và giới thiệu sản phẩm thứ 2; Tổ chức các chương trình tri ân KH trong năm 2020 như tặng quà Tết, Trung thu và tổ chức hội nghị khách hàng cuối năm nhằm tôn vinh những đơn vị NPP hoàn thành xuất sắc được kế hoạch doanh số trong năm đề ra.
    - + Cải tạo và xây dựng web phục vụ bán hàng TMĐT; Quảng cáo truyền thông thương hiệu công ty bằng việc sử dụng các kênh quảng cáo như VOV giao thông, xe bus, loa phường và in poster quảng bá.

## **2.3. Công tác kế hoạch - vật tư**

- Xây dựng giao kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho các đơn vị hàng tháng, sản xuất phục vụ kịp thời cho nhu cầu thị trường, triển khai tổ chức sản xuất khoa học, hợp lý, đáp ứng yêu cầu khách hàng, bảo đảm quay vòng vốn nhanh.
- Triển khai các biện pháp quản lý chặt chẽ trong quá trình sản xuất; từ khâu vật tư, linh kiện đầu vào, trên dây chuyền sản xuất, trong kho thành phẩm, giảm đến mức thấp nhất tình trạng sai hỏng, rơi vãi, mất mát.
  - Nắm chắc tình hình sản xuất, số liệu ghi chép hàng ngày, điều tiết đảm bảo đúng tiến độ, giữa các phân xưởng và trong toàn công ty.
  - Tổ chức việc mua vật tư, linh kiện bảo đảm chất lượng, giá cả hợp lý, đúng thời gian đáp ứng yêu cầu sản xuất.
  - Có biện pháp kiên quyết (bao gồm cả hành chính, kinh tế) nhằm triệt để tiết kiệm trong sản xuất.

## **2.4. Công tác kỹ thuật chất lượng sản phẩm:**

- Xây dựng và triển khai chương trình kỹ thuật năm 2020 nhằm tăng năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm.
  - Thực hiện nghiêm luật chất lượng hàng hóa, đảm bảo quy chuẩn quốc gia về an toàn điện và hiệu suất năng lượng.
  - Cải tiến sản phẩm hiện có, đa dạng hóa mẫu mã. Nghiên cứu và phát triển sản phẩm cao cấp, có tính trang trí theo xu hướng nội thất cao cấp.
  - Tăng cường giám sát việc tuân thủ thực hiện quy trình công nghệ, bước thao tác công việc cũng như việc sử dụng vật tư, nguyên liệu và dụng cụ cắt gọt tại các đơn vị. Nghiên cứu định hướng và từng bước tự động hóa sản xuất giảm lao

động thủ công. Bố trí cài tiến sắp xếp mặt bằng sản xuất tinh gọn theo Lean Manufacturing.

- Thường xuyên thực hiện chương trình cài tiến một số trang bị công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng gia công ép nhựa, đột dập, chủ động sản xuất tại công ty, không phụ thuộc bán thành phẩm mua ngoài để chủ động trong sản xuất và nâng cao chất lượng.

- Nâng cao chất lượng bao bì sử dụng loại vật liệu bìa cattông có chất lượng cao chịu lực, va đập và có độ bền cao hơn. Thiết kế bao bì có mẫu mã hình ảnh bắt mắt, màu sắc tươi sáng.

### **2.5. Công tác đầu tư**

Bổ sung một số thiết bị thay thế thiết bị cũ lạc hậu hoặc thiết bị đã hết công suất, không đáp ứng yêu cầu của sản xuất.

### **2.6. Công tác sửa chữa, kiến thiết cơ bản, an toàn lao động, vệ sinh môi trường**

- Sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ kịp thời cho sản xuất.
- Lập kế hoạch AT-VSLĐ năm 2020.
- Kiểm định kỹ thuật an toàn toàn bộ thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ; Kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo; Đo điện trở nồi đất cho 100% thiết bị; Đo tiếp địa chống sét nhà xưởng.
- Trang bị quần áo BHLĐ và phương tiện bảo vệ cá nhân cho công nhân
- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn lao động, vệ sinh lao động.

### **2.7. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương, đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động**

- Sắp xếp tổ chức lại sản xuất, bố trí lao động theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả quản lý.
- Bổ sung lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất.
- Xây dựng quỹ lương phù hợp với chế độ chính sách của Nhà nước và điều kiện sản xuất, hiệu quả công ty.
- Thực hiện tốt công tác cán bộ, đào tạo, giải quyết chế độ người lao động.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ trích nộp và giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN, phí công đoàn, bảo hiểm rủi ro 24/24, chế độ bồi dưỡng ca 3, độc hại, tiền ăn giữa ca cho công nhân viên.
- Tổ chức khám bệnh định kỳ theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức phong trào, văn hóa, thể thao, nghỉ dưỡng sức, tham quan, nghỉ mát cho người lao động.
- Tiếp tục thực hiện việc Đăng ký lưu ký chứng khoán và Đăng ký giao dịch chứng khoán theo đúng quy định.

### **2.8. Công tác tài chính**

- Đảm bảo cân đối nguồn vốn cho sản xuất - kinh doanh.
- Nghiên cứu chế độ chính sách Nhà nước, vận dụng thực hiện đúng chế độ, bảo đảm hiệu quả kinh tế cao nhất.

- Xác định giá thành, xây dựng giá bán, đáp ứng yêu cầu thị trường, bảo đảm hiệu quả kinh tế.
- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc theo quy định của Chính phủ, Điều lệ công ty và Quy chế quản lý Tài chính công ty đã ban hành.

### **2.9. Công tác bảo vệ, tự vệ**

- Phối hợp với địa phương, công an phường, giữ vững an ninh chính trị, an toàn công ty.
- Biện pháp quản lý, giám sát người lao động, khách ra vào công ty, xuất nhập hàng hóa bảo đảm an toàn về tài sản cho công ty.
- Các biện pháp phòng chống cháy nổ, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản.
- Quản lý tốt công tác quân sự, tự vệ, thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của Quận đội và Luật dân quân tự vệ, Luật nghĩa vụ quân sự.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên đây là toàn bộ kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2020 và các giải pháp chủ yếu để thực hiện. Kế hoạch và giải pháp này sẽ được triển khai, cụ thể hóa trong từng tháng để bảo đảm yêu cầu đề ra.

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và sự cố gắng của toàn thể người lao động trong công ty, tôi tin chắc rằng công ty sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra.

**T.M BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Vũ Đình Đông**